TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUẦN GIÁO** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 24/2018/QĐST-HNGĐ	*Tuần Giáo, ngày 02 tháng 4 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 45/2018/TLST-HN&GĐ ngày 02 tháng 3 năm 2018, giữa:

* Nguyên đơn: **Chị Cà Thị T;** sinh năm 1997.

Nơi cư trú: Bản C, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên.

* Bị đơn: **Anh Lò Văn D**; sinh năm: 1990.

Nơi cư trú: Bản M, xã M, huyện T, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 48; Điều 212 và Điều 213; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 51; Điều 55, Điều 58; Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Cà Thị T và Lò Văn D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao cháu Lò Mai T, sinh ngày 08/5/2014 cho anh Lò Văn D trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi. Thỏa thuận chị Cà Thị T chưa cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn chị Cà Thị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở chị Cà Thị T thực hiện quyền này.

2.2. Về tài sản chung, riêng: Chị Cà Thị T và anh Lò Văn D thống nhất không có tài sản chung, tài sản riêng, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về nợ chung: Chị Cà Thị T và anh Lò Văn D không có nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Cà Thị T và anh Lò Văn D là đồng bào dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm (ngày 02/4/2018).

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- UBND xã Q;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Lương Thị Nga